

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Nhân dịp Tết Nguyên Đán Ất Dậu

Văn Phẩm Nguồn Sống và toàn ban biên tập *Chân Trời Mới*

kính chúc Quý Vị và gia đình

**một năm mới bình an trong cánh tay toàn
năng của Thiên Chúa**

Ký Ức Mùa Xuân

Người ta hay kháo rằng vợ chồng thương yêu nhau nhiều thì người vợ sinh con đầu lòng sẽ giống cha như hệt. Tôi không biết bố mẹ tôi yêu nhau thế nào, nhưng quả là mẹ sinh tôi ra giống bố như đúc. Nhưng điều kỳ quái là bố tôi không xấu trai mà tôi lại rất xấu gái. Có lẽ vì bố tôi là nam, mà tôi là nữ. Tôi cao lớn to con, nước da ngăm đen, tóc thưa, mặt mụn; mà thôi, có nhiều việc hay ho đáng nói hơn nhiều, cứ gì phải tả chân cái nhan sắc không mấy điểm lệ của tôi? Tôi giống bố về dáng người chứ không giống tính tình. Bố tôi thâm trầm, còn tôi thì dường như “rỗng tuếch.” Bố tôi hay đọc sách, nghiên cứu đạo lý văn chương, còn tôi chỉ thích chơi và ăn. Bố yêu con gái đầu lắm. Tôi vừa biết đọc biết viết là bố đã để thì giờ giảng giải về thi ca hội họa cho tôi nghe. Bố thích tranh Đông Hồ và ngưỡng mộ danh họa Trung Quốc Tề Bạch Thạch. Trong khi bố giảng dạy, tôi chỉ mong bố ngừng nói để mở hũ lấy cho tôi vài viên cà-na, khánh chỉ. Ký ức về Tết của tôi với bố thương là như thế. Bố ở nhà thì giảng giải sách vở cho tôi nghe. Có bạn đến chơi thì bố cũng bình vãn. Đi thăm ai, bố cũng dắt tôi theo, rồi để tôi nói chuyện cũng là thi họa. Khi tôi làm lỗi, bố không đánh bao giờ, chỉ bắt tôi ngồi chép phạt những bài văn thơ bố thích. Mà tôi rỗng tuếch thật, chép bao nhiêu cũng chẳng nhớ lấy một dòng. Bố yêu cái đẹp của đạo lý, của cuộc đời nên bố ước có ba đứa con, sẽ đặt tên là “Chân, Thiện, Mỹ.” Tôi là Toàn Chân. Thăng em kế cách tôi năm tuổi tên là Toàn Thiện. Thăng này thì khác tôi một trời một vực. Nó nhỏ con, trắng trẻo như mẹ, mà tính tình lại thông minh, thâm trầm như bố. Nó chẳng mở mồm nói chuyện, cứ cầm cúi đọc sách mãi thôi. Mẹ yêu nó lắm. Bố tôi là sĩ quan, nhưng chỉ là lính kiểng ở văn phòng. Mẹ là giáo viên cấp II. Đồng lương khiêm nhường khiến gia đình tôi khá chật vật. Mẹ có tài làm bánh rất khéo. Ai có tiệc tùng, hay đặt mẹ làm bánh páté chaud, bánh sữa, xôi gấc, cũng thêm được thu nhập cho gia đình. Quần áo chúng tôi chỉ được may một năm hai lần vào mùa tựu trường và Tết. Tựu trường thì luôn là ba bộ đồng phục, còn Tết mới thật sự hấp dẫn. Tôi thích mặc quần áo mới vào sáng mừng một Tết. Mùi vải mới, tiếng sột soạt, màu sắc tươi thắm làm tôi rất thích thú. Tôi thích nhất là những cái áo có túi, để tôi cho những bao lì xì vào đó, rồi bàn tay cứ nắm chặt lấy như sợ chúng rơi mất. Tuổi thơ của tôi trôi qua êm đềm như thế. Năm 1975, tôi được 10 tuổi. Đó là cái Tết đầu tiên mẹ cho tôi thức khuya canh nồi bánh chưng với bố. Tôi đâu ngờ đó là cái Tết sau cùng bên bố. Lúc ấy tôi chỉ cảm thấy quá buồn ngủ, đôi mắt nhíp lại, miệng lẩm bẩm: “Bố ơi, bánh chín chưa?”

Biến cố tháng Tư đến, bố tôi lên đường cải tạo. Tháng sau, mẹ mới hay mẹ có thai. Mẹ vừa mừng vừa lo. Mừng vì sẽ có được “Toàn Mỹ” theo nguyện vọng của bố; lo vì không biết tương lai đi về đâu. Than ôi, chỉ vài tuần sau, mẹ bị sẩy thai, có lẽ vì quá lo buồn. Từ đó, mẹ gầy róc đi và cứ thần thờ nhìn vào khoảng không không. Tuy nhiên, Mẹ vẫn tiếp tục đi dạy và làm bánh nuôi chị em tôi ăn học. Những cái Tết vắng bố nhạt nhẽo lắm. Chúng tôi không có tiền bạc để ăn uống, lòng cũng chẳng thú vị gì để bày biện thêm ra. Bố mẹ tôi trước giờ vẫn sống theo đạo lý nhưng không theo hẳn một tôn giáo nào. Bây giờ mẹ tôi thờ cúng nhiều hơn, hằng đêm lâm râm cầu xin Trời Phật cứu độ gia đình tôi tai qua nạn khỏi. Lời cầu xin ấy đã không được nhận. Năm năm sau, vào ngày mừng Năm Tết, mẹ nhận được giấy báo tử của bố. Phản ứng của mẹ khiến tôi biết rằng lá thư ấy báo tin không lành. Tay mẹ cầm lá thư, run bần bật, đôi môi khi mím, khi giật, như muốn khóc mà khóc không ra lời, đôi mắt mẹ đại đi,

cả thân người như không còn sức lực. Đến cả 15 phút sau, mẹ mới gào lên, “Chân ơi, bố chết rồi.” Thăng Thiện đang đi chơi Tết với chúng bạn, không có ở nhà. Tôi ngồi bệt xuống đất, đập đầu vào tường mấy cái xem mình đang mơ hay tỉnh, nhưng chẳng có cảm giác gì. Nguồn tình yêu và hy vọng của gia đình tôi đã ra đi. Mẹ tôi từ đó như người vô sĩ bị hạ do ván. Mẹ không còn sức lực gì cả. Mẹ nghĩ dạy, bỏ luôn nghề làm bánh, cứ nằm thêm thiếp như người ốm lâu ngày. Ba người chúng tôi ăn lấy lặt một tuần sau thì cạn kiệt. Là chị cả trong nhà, tôi thấy trách nhiệm mình phải làm gì để giúp gia đình. Thế là tôi nghỉ học, theo Dì Sáu hàng xóm học nghề bán rau quả. Mỗi sáng tôi thức dậy lúc 3 giờ, theo Dì Sáu đi xe lam, xe ngựa ra các huyện ngoại thành mua rau quả về bày bán tại các chợ chồm hổm trong khu vực. Lúc đầu tôi rất xấu hổ khi thấy bạn bè, người quen. Hơn nữa, tôi càng ghen tức khi thấy chúng bạn vẫn cắp sách đến trường, còn tôi phải nghỉ học bán rau như thế này. Nhưng khi tôi cầm tiền về mua gạo mắm cho mẹ, cho em, giúp em đi học, tôi thấy sung sướng và bao nỗi khó nhọc, mặc cảm tiêu tan. Khi ra đời buôn bán, tôi mới thấy sự to con và kém nhan sắc của mình có lợi. Ai cũng có vẻ nể tôi, không dám lườm gạt cạnh tranh thô lỗ. Thật ra tôi chưa từng đánh ai, nhưng chỉ một cái lườm sắc sảo của tôi cũng đủ khiến đối phương lảng lạng rút lui trước khi tôi rút đòn gánh. Mấy cô nhỏ nhỏ xinh xinh cũng đi bán như tôi, cứ bị tụi mồi lái, tài xế, bạn hàng, theo chọc ghẹo tống tình, khổ tâm không ít, sau rồi cũng phải lấy đại một gã để được yên thân buôn bán. Thấy vậy, tôi cười thầm, nghĩ mình may mắn được ông Trời bắt xấu.

Cuộc đời tôi có nhiều kỷ niệm với mùa Xuân. Mùa Xuân năm 8 tuổi, ngay mừng một Tết, tôi tình nghịch trèo cây trứng cá, té gãy tay. Mười tuổi, mùa Xuân cuối cùng canh bánh chưng bên bố. Mười lăm tuổi, mùa Xuân được tin bố không còn. Rồi kế tiếp những mùa Xuân đối rách cửa ba mẹ con. Ba năm sau, cũng vào mùa Xuân, có một bác nọ đến nhà tìm mẹ tôi. Bác nói rằng bác cải tạo cùng chỗ với bố và có mặt lúc bố hấp hối. Bác kể rằng có một mục sư Tin Lành trong trại cải tạo đã nói về Chúa cho bố. Bố tôi và bác đã cùng cầu nguyện tiếp nhận Chúa đêm hôm ấy, sáng hôm sau thì bố mất. Bác nói đôi lời đại ý là bố đã thuộc về Chúa thì mẹ cũng nên suy nghĩ lại, để cùng hòa hiệp niềm tin với bố. Mẹ tôi đứng đưng không cảm xúc. Bác đến đây, kể lại một chuyện cũ đã ba năm rồi, dù có chi tiết mới, nhưng chi tiết này không khiến bố tôi sống lại. Nếu tin Chúa là Đấng Quyền Năng, tại sao bố tôi vẫn chết? Nếu Chúa tốt thật sự thì Ngài nên chữa cho bố tôi sống và mau mau đem bố tôi về với gia đình. Đó là ý nghĩ của mẹ tôi.

Thời gian qua nhanh, gia đình tôi được đến Mỹ theo chương trình HO. Lúc ấy tôi đã 27 tuổi, còn thăng Thiện 22. Tôi chẳng biết Anh văn Anh việc gì cả, nhưng may mắn được Hội thiện nguyện tìm giúp công việc rất tốt ở một hãng nhựa có nhiều nhân viên Việt Nam. Thăng Thiện lằm lằm lì lì chỉ biết chú ý đầu đi học. Tôi làm việc chăm chỉ lắm. So với những ngày bán rau, thì công việc này sung sướng hơn nhiều. Không đầy hai năm, tôi được thăng chức trưởng ca. Đấy, cũng nhờ cái to con của tôi mà ai cũng nể. Những người trong ca vâng lời tôi lắm, dù tôi không hề quát nạt ăn hiếp ai. Khi trong hãng có qui định một ngày làm 10 tiếng, một tuần làm 4 ngày, tôi bắt ngay cơ hội, rồi tìm việc làm thêm trong ba ngày còn lại. Tôi đi suốt bảy ngày trong tuần, từ sáng đến tối, làm việc quần quật không biết mệt. Tôi để dành tiền mua nhà, sắm đồ đạc, cốt để mẹ vui, nhưng mẹ tôi đâu còn sức sống. Mẹ thần thờ như chiếc bóng lướt qua dòng đời. Vì hai con, mẹ không muốn chết, nhưng mẹ không thấy ý nghĩa gì cả trong cuộc sống. Ở Mỹ mà mẹ tôi cứ gầy guộc xanh xao. Mẹ chỉ đủ sức nấu cơm cho chị em tôi ăn, rồi xong, cứ mệt nhọc nằm dí trong phòng. Tôi thuê phim Tàu, phim Đại Hàn cho mẹ xem, mẹ không chịu. Tôi bảo ra sân sau trồng ít rau trái cho khuấy khôa, mẹ cũng không màng. Tôi chẳng biết làm gì cho mẹ vui. Bản tính tôi cứng rắn. Tôi không phải là đứa con gái có thể ngồi thủ thủ tâm sự với mẹ từ chuyện này đến chuyện khác. Với tôi, chỉ có hoạt động, đi nơi này, làm cái kia, thì tôi mới chịu nổi. Thăng Thiện học chăm lắm, rồi làm thêm trong trường, nên cũng vắng mặt suốt ngày. Lịch trình của chị em tôi như thế, nên đôi khi, cả tuần chỉ chạm mặt đôi lần. Ở Việt Nam cũng bận mà sao khảng khít, còn ở Mỹ tình cảm rất nhạt. Nhưng tôi cũng chẳng có thì giờ nghĩ ngợi sâu xa, miễn tôi được sống bình yên với mẹ, với em là đủ. Rồi thăng Thiện tốt nghiệp, tìm được việc làm ở tiểu bang khác. Ngày đưa nó ra phi trường, tôi bù ngùi, đau lòng nhưng không nói ra, sợ em buồn. Chí tiến thủ của nó, tôi không giúp được thì chớ, làm sao dám ngăn trở. Mẹ tôi khóc sưng cả mắt, ngập ngừng hỏi tôi có muốn bán nhà dọn theo thăng Thiện không, nhưng nó khoát tay bảo rằng không biết công việc làm được bao lâu, xáo trộn cả gia đình thế không nên. Nước mắt chảy xuôi, đứa con ra đi cho phỉ chí, có biết thương cha mẹ đau lòng xót dạ nhớ con. Một thời gian sau, nó gọi về, bảo là có người yêu. Cô ta tên Thảo, theo đạo Tin Lành. Rồi nó ngó ý muốn gia nhập đạo, báo cho mẹ biết. Tôi chỉ nhún vai, khi người ta yêu, cái gì mà chả làm. Con Thảo bảo nó nhảy vô lửa nó cũng dám, hướng chi theo đạo. Mẹ tôi để nó tự do, không có ý kiến gì.

Tháng giêng, đầu Xuân, mùa cúm, mẹ bị cảm nặng. Mẹ nằm liệt giường cả tuần lễ. Một hôm đi làm về, ghé phòng thăm, tôi thấy mắt mẹ trợn ngược, lồng ngực phập phồng nấc hơi lên, không thở được. Tôi kinh hoảng gọi xe cấp cứu. Mẹ tôi bị sưng phổi cấp tính rất nặng mà tôi không hay, cứ tưởng bị cảm cúm. Vào nhà thương, mẹ cứ mê man, thở bằng máy, bác sĩ cũng không biết sống chết thế nào. Thăng Thiện bay về gấp. Nó ngồi bên giường cầm tay mẹ, áp vào má, cứ gọi “Mẹ ơi, Mẹ ơi, tỉnh lại với con.” Mẹ tỉnh thật vì mẹ yêu nó lắm mà. Thế là nó cứ nói về Chúa cho mẹ nghe suốt, rồi khuyên mẹ tin Chúa. Mẹ bằng lòng. Từ trong phòng bệnh, thăng Thiện, lần đầu tiên trong đời, tôi thấy nó nhanh nhẹn phóng ra, hét gọi tôi, “Chị Chân vào đây, mẹ cầu nguyện tin Chúa kìa.” Thăng Thiện cầm tay cầu nguyện cho mẹ, tôi đứng bên, ánh mắt mẹ ngời sáng, gương mặt bình an khiến tôi lấy làm lạ. Từ 1975 đến giờ tôi mới thấy mẹ có vẻ bình an. Tối đó thăng Thiện ở lại trông mẹ, tôi về nghỉ. Hai giờ sáng, điện thoại reo, thăng Thiện khóc thút thít, “Chị Chân, mẹ hấp hối. Hãy cầu nguyện Chúa cứu mẹ.” Tôi vùng dậy bàng hoàng. Thảm cảnh có thể xảy ra hai lần sao? Chúa là ai, tại sao mỗi lần Ngài bước vào gia đình tôi, dường như Ngài phải đem đi một người? Trong phút giây, tôi rất tức giận Chúa. Thay vì hạ mình xuống kêu cầu Chúa cứu mẹ tôi, tôi bướng bỉnh chống lại ý muốn Ngài.

Thằng Thiện chạy ra đón tôi ở hành lang, “Cảm tạ Chúa, cảm tạ Chúa đã cứu mẹ. Mẹ thoát nguy rồi.” Tôi ngồi phịch xuống ghế, thần kinh giãn ra sau sự căng thẳng tột độ. Có thật Chúa đã cứu mẹ tôi?

Hai tuần sau, mẹ tôi bình phục về nhà. Chúa Nhật kế, mẹ con tôi đi nhà thờ. Tôi bước lên tiếp nhận Chúa với tâm trạng khó tả. Tôi muốn tin nhưng chưa thỏa mãn với niềm tin của mình. Tôi còn nhiều câu hỏi lắm. Nhưng rồi những nghi vấn của tôi được giải đáp dần qua các bài học Kinh Thánh. Anh Toàn, người hướng dẫn lớp tân tín hữu, đã giúp tôi rất nhiều trong niềm tin mới. Ba tháng sau, trong ngày mãn khóa, anh tặng tôi quyển Kinh Thánh thật đẹp, nắn nót để tặng “Toàn Chân, người con yêu dấu của Chúa Giê-xu.” Lúc ngược nhìn anh để cảm ơn, tôi mới để ý rằng anh rất cao lớn to con, nước da ngăm đen, tóc thưa và mặt mụn như tôi vậy.

Bình Minh

Sóng Thần Tsunami

Người ta bảo rằng thần chết đã xuống tay trong tỉnh Banda Aceh thuộc đảo Sumatra, nước Indonesia vào ngày 26 tháng 12 năm 2004. Trên đường từ sân bay về thành phố, xe hơi bị giật ra cách xa vài trăm mét để nhường chỗ cho những hố sâu khổng lồ trong chứa những xác người bị vùi lấp. Người ta đào bới ở một nơi và từ từ lôi ra 3500 xác người bị chôn sống nhanh chóng không kịp kêu một tiếng.

Là thành phố bị tàn phá nhiều nhất trong trận tsunami hay sóng thần này, Banda Aceh vẫn chưa tính cơn ác mộng. Vì chỉ chưa đầy 10 phút đồng hồ, vào ngày 26 tháng 12, một bức tường khổng lồ cao trên ba thước gồm toàn bùn, nước và mảnh vụn của nhiều vật chất đã quét qua suốt gần 10 cây số trên vùng này, biến trung tâm thành phố thành ra một đồng gạch vụn màu bùn đen và cư dân trở thành những đám đông xác chết.

Khu Lampase là một phần thành phố nằm giữa sông Aceh và bờ biển là nơi sóng thần đánh vào trước nhất và lãnh hết sức tàn phá của cơn sóng. Cảnh sát và quân đội phải chặn không cho dân vào thành phố này trong suốt một tuần để dọn đi hàng ngàn tử thi. Sau đó người dân mới được vào. Họ là những người cha, mẹ, anh em chị em, cô dì cậu mợ đi tìm bóng dáng người thân trong các đồng gạch, ngói, tường vỡ. Trong tầm nhìn, người ta thấy một số ít ngôi nhà lớn vẫn còn đứng. Đây đó đây những vật từ trong nhà bị tung rải ra. Chỗ này áo quần con trẻ, chỗ khác đôi giày màu vàng và xa hơn là một bộ bài tây rơi rớt.

Một anh tài xế nghe rằng động đất đã làm sập nguyên một dãy phố, nên chạy đi xem, thế mà được sống sót. Anh ta bảo: “Tôi đứng nhìn tòa nhà cao và quan sát nước tràn vào thành phố qua hai ngã. Cơn sóng trông như không có gì cả, nhưng thật ra là nó mang theo đủ thứ từ xe hơi cho đến mái nhà, chảy đến đâu xô sập mọi thứ trên đường.” Những con đường gần biển tấp đầy những cây gỗ bị dập nát hay cong queo. Xe hơi bị nhật lên rồi ném vào nơi nước xoáy rồi xếp hàng trên đường hay nằm chổng bánh đặng sân sau một nhà nào đó.

Sóng thần tsunami vận chuyển rất nhanh nên không ai trốn tránh kịp. Những người sống sót là nhờ phối hợp vừa phán đoán theo bản năng và may mắn mà thôi.

Anh Budianshi là một công nhân xây dựng nói rằng khi đám đông người làng hốt hoảng chạy la hét rằng nước đang đổ ập tới thì anh ta không chạy theo họ lên chỗ đất cao hơn, nhưng dẫn vợ và đứa con 13 tháng chạy vào một tòa nhà hai tầng nằm khoảng giữa làng và dòng nước lũ. Anh đưa vợ con lên nóc nhà và được thoát chết. Nhưng nguy hiểm không phải là khi nước tràn vào mà là lúc nước rút ra. Vì chính lúc ấy nước đã cuốn đi không biết bao nhiêu là người. Trong số 100 dân làng chỉ có 5 người sống sót. Budianshi nói rằng: “Tôi không bao giờ quên được tiếng la hét thảm thiết của những người bị nước cuốn đi.”

Một tuần sau trận sóng thần, trật tự được phục hồi tại Banda Aceh. Người ta tiếp tục dò tìm những gì mất mát, người, con vật và đồ đạc.

Những người có mặt tại đó đều có khẩu trang vì mùi hôi của xác chết nồng nặc. Một ngôi nhà bị bửa ra làm hai, trên tầng hai là một phòng ngủ, có tủ giường đầy đủ. Ở ngay tầng dưới là xác một bé trai cuốn trong bùn khô, tay bị dập nát, mắt vẫn còn mở như đang nhìn vào cõi vĩnh hằng.

Anh Rizal, một người làm nghề lái xe nói: “Tôi không biết vì sao sóng thần xảy ra. Trong thành phố này không ai là không bị mất một hay nhiều người thân. Bây giờ thì đỡ hơn rồi, chứ hôm Chủ Nhật (26/12/04) thì hỏi tên tôi là gì chắc tôi cũng không biết nữa. Trong căn nhà kia, mẹ tôi bị kẹt trong ấy. Khi họ kéo được bà ra, tôi mừng lắm, nhưng mẹ tôi đã chết. Hoàn cảnh bây giờ khác hẳn rồi, không còn như trước nữa.”

Đó là câu chuyện thương tâm vừa xảy ra vào cuối năm 2004. Cái tên tsunami đã trở thành tiếng mới cho nhiều người, tượng trưng cho thảm họa nhanh chóng mà hàng trăm ngàn người trong vùng biển Ấn Độ thành nạn nhân.

Điều đáng lưu tâm là cơn sóng thần tsunami xảy ra chỉ trong khoảng 10 phút ngắn ngủi, nhưng tác hại của nó mạnh hơn quả bom nguyên tử mà Mỹ thả xuống nước Nhật gần sáu mươi năm trước đây. Chỉ khác là tsunami không có chất phóng xạ mà thôi.

Lúc sóng thần xảy ra thì chúng tôi đang đứng trên bãi biển Lăng Cô ngoài thành phố Huế. Một bãi biển đẹp với sóng vỗ nhẹ nhàng và bầu trời ít mây. Nhiều người đang chạy chơi trên bãi, vui cười thoải mái. Sau này khi đọc tin chúng tôi mới hay rằng ngay lúc chúng tôi ở Lăng Cô thì bên kia sóng thần đổ sập vào các bãi biển quanh vùng như Sri Lanka, Aceh, Thái Lan và nhiều nơi khác. Tưởng tượng lúc ấy sóng thần vào Lăng Cô mà rùng mình.

Tsunami của biển cả xảy ra nhanh chóng, bất ngờ và tác hại ghê gớm cũng y như những thảm họa từng xảy ra cho chúng ta trên đất nước mình. Nhiều người vẫn không thể quên được những cơn sóng thần khủng khiếp ấy.

Nhưng sóng thần chỉ có thể xảy ra cho những vùng có động đất ngoài biển mà thôi, các nơi khác có lẽ không đáng lo. Sóng thần tai họa của đời sống thì khác, có thể xảy ra cho bất cứ ai ở bất cứ nơi nào. Không tiên đoán được, cũng không biết dưới hình thức nào và tác hại ra sao.

Trong những khi sóng thần đánh vào cuộc đời bạn thì nơi trú ẩn của bạn là nơi nào? Bạn có bảo hiểm chẳng? Thật ra bảo hiểm lại không chịu trả tiền bồi thường cho những nạn nhân gặp sóng thần, vì đó là tác hại của tự nhiên. Cũng không có bảo hiểm nào bảo đảm cho bạn thoát những tsunami mà bạn gặp đâu.

Tác giả Thi Thiên trong Kinh Thánh thường ví sánh Chúa là vàng đá lớn cho con người đến nương nhờ và ẩn náu. Chính niềm tin đặt nơi Chúa là bảo hiểm vững vàng cho bạn khi bất cứ một tsunami hay sóng thần nào ập đến trên đời bạn.

Hãy đến với Chúa trước khi những ngày gian nan chưa đến và những cơn sóng thần xảy ra. Hãy đặt niềm tin nơi Chúa, vì Ngài chính là Đấng chủ tể vũ trụ vạn vật và là Chúa của mỗi người tin nhận Ngài.

Nguyễn Sinh

Thay Đổi

Sống trong một thế giới mà mỗi ngày ta nghe rất nhiều tin tức về chiến tranh, về khủng bố phá hoại, giết chóc, thiên tai v.v... ta rất khó quan niệm được về cái gọi là không thay đổi.

Hơn nữa, trong chính bản thân ta cũng thay đổi liên tiếp về nhiều phương diện mà đôi khi ta vẫn cho là ‘mình vẫn thế’.

Thật ra có những lĩnh vực ta rất thích thay đổi và có những điều ta không muốn bỏ hay cải tiến. Những cái gọi là nề nếp hay tập quán là những cái khó thay đổi hơn cả.

Mỗi một năm mới, ta tưởng chừng như tất cả sẽ đổi mới và trông mong mọi việc sẽ tiến triển theo ước vọng của mình. Chính vì thế mà những câu chúc đầu năm ta cho là quan trọng. Ta cứ hoài vọng như thế cho đến khi nhận ra rằng không phải thời gian là yếu tố chính làm thay đổi sự việc hay hoàn cảnh, và ta thấy cuộc đời mọi việc xảy ra theo một số quy luật, chứ không phải hễ qua một năm là tất cả đều bắt đầu lại cả đâu.

Nhiều bậc cha mẹ có con hư hỏng chờ mong mãi một ngày nào đó con được thay đổi. Cái ngày ấy đối với nhiều người dường như không bao giờ tới.

Trường hợp thay đổi sau đây hiện đang làm chấn động vùng Thái Bình:

Nam là một thanh niên ưu tú, học ngành kiến trúc, vì ông thân sinh là một kiến trúc sư tài ba. Nam sống trong một gia đình đầy đủ sung túc từ tấm bé nhưng khi lớn lên theo bè bạn lâm dần vào tệ nạn hút xách cần sa ma túy.

Cha mẹ Nam rất đau khổ và hổ nhục, tìm đủ cách cho Nam xa lìa độc chất giết hại cả cuộc đời con người này, nhưng thất bại.

Bỗng một hôm ông bà không thấy Nam về nhà nữa. Không thấy Nam trước mắt cũng đỡ bớt đau khổ, nhưng một thời gian lại lo lắng, vì không biết Nam đi đâu và tiền đâu mà hút xách. Kiểu này Nam có thể trộm cướp và càng làm cho đời nó khổ thêm.

Nhưng một buổi tối, sau chừng ba tháng, Nam bỗng ở đâu lù lù bước vào cửa, hỏi thăm cha mẹ. Cha mẹ còn ngỡ ngàng chưa hỏi xem Nam còn nghiện ma túy nữa hay không, thì Nam đã nói:

Thưa Ba Mẹ,

Con trở về đây để xin ba mẹ tha lỗi vì con đã làm hại gia đình mình rất nhiều. Con cũng xin báo cho ba mẹ một tin vui là con đã hết nghiện ma túy và con đang sống với mấy người bạn đồng bệnh, nhưng cũng đã cai rồi.

Điều quan trọng hơn cả mà con muốn nói là: Không phải con chỉ cai nghiện ma túy, nhưng con đã cai nghiện cả tội lỗi nữa. Con đã thành một người mới rồi Ba mẹ ạ!

Trong lúc Ba mẹ Nam còn chưa hiểu chuyện, Nam lại tiếp:

Con đã tin Chúa Giê-xu và Chúa đang làm chủ cuộc đời con. Con được thay đổi tâm tính để không còn đam mê nghiện ngập nữa. Chẳng Nam nghiện ngập đã chết rồi và Ba mẹ đang gặp một thằng Nam mới. Chúa Giê-xu thật sự đã thay đổi đời con.

Cha mẹ Nam nửa tin nửa ngờ, nhưng dù sao cũng vui vì đứa con hư hỏng đã quay về.

Nam về nhà mấy ngày trông không có vẻ gì là thèm thuốc nữa và sinh hoạt bình thường suốt một tuần làm cho cha mẹ càng ngạc nhiên. Ba Nam quyết tâm tìm ra căn do. Nam cho biết là có một người tín hữu của Chúa Giê-xu đã tìm gặp Nam và cầu nguyện cho Nam. Anh ta cũng bắt Nam phải xưng tội với Chúa và mời Chúa làm chủ cuộc đời mình. Từ khi Nam tin nhận Chúa thì thấy mình được đổi ra người khác. Ba Nam bảo Nam dẫn đến gặp tín hữu ấy và ông được giải thích rành rẽ.

Người ấy bảo rằng, việc Nam được hết cai nghiện không do bù ngải hay phép tắc gì của con người bày ra, nhưng hoàn toàn do quyền năng của Chúa. Nam đã hết lòng tin và xưng nhận mọi tội lỗi nên đã được tái sinh trở thành một người mới.

Ba Nam lúc ấy mới công nhận là thật sự Chúa có quyền năng. Ông về nói với bà và cả hai tin nhận Chúa.

Việc Nam tin Chúa và được cai nghiện đã làm cho ba mẹ Nam kính phục Chúa và hạ mình tin nhận Ngài. Riêng Nam, từ khi được biến đổi, vô cùng hân hoan, đã đi tìm các bạn còn đang nghiện ma túy để thuyết phục họ tin Chúa. Nhóm của Nam dần dần đông đến 12 người. Tất cả đều được hết tật nghiện mà không phải dùng một thứ thuốc hay thủ thuật nào.

Người ta vẫn tưởng phép lạ chỉ xảy ra trong thời Chúa Giê-xu còn trên đất, nhưng trường hợp 12 người nghiện ma túy mà được quyền năng Chúa chữa lành là phép lạ ngay hiện tại chứ không phải thời Tân Ước nữa.

Câu chuyện thay đổi kể trên là có thật và tác giả bài viết này đã gặp các nhân chứng này.

Ngày nay nghiện ma túy là con đường tuyệt vọng, bằng chứng là nhiều trung tâm bài trừ nghiện ma túy cũng chỉ tạm thời làm cho nạn nhân xa thuốc một thời gian, thế rồi chứng nào lại tật nấy. Nhưng trường hợp cai ma túy bằng cách thật lòng tin nhận Chúa Giê-xu là phương pháp bảo đảm tuyệt đối, chúng ta có nhân chứng rành rành chứ không phải tin đồn.

Ở phần đầu bài này ta đã nói về thay đổi và không thay đổi. Nhưng cuộc thay đổi những thanh niên nghiện ngập trở thành những người thiện lành quả là phép lạ siêu nhiên mà chỉ có Chúa Giê-xu mới thực hiện nổi.

Nhiều người ngày nay không nghiện ma túy cho là mình hạnh phúc, nhưng thật ra mỗi người đều có một cơn nghiện, đó là nghiện phạm tội. Loại nghiện ngập này còn nguy hiểm hơn nghiện ma túy nữa vì nó ngấm ngấm không trông thấy nhưng gây tác hại không kém.

Mặt khác, những kẻ nghiện ma túy thật ra đã nghiện phạm tội trước đó. Vì khi đã phạm tội thì có thể làm bất cứ hành vi xấu xa nào khác.

Thưa quý vị và các bạn. Mỗi năm chúng ta vẫn ngồi xuống với quyết tâm là mình sẽ sống tốt hơn và sẽ tạo cho đời mình những điều vinh quang đáng khen ngợi. Nhưng rồi cũng như nghiện ma túy vậy, chứng nào vẫn tật nấy, vẫn thất bại.

Mời quý vị và các bạn hãy đến với Chúa Giê-xu, tin nhận Ngài hết lòng, cuộc đời mỗi người sẽ được tha thứ, chữa lành và tái tạo.

Lời Kinh Thánh dạy rằng:

Nếu ai tin nhận Chúa Cứu-thế Giê-xu thì người ấy là người được tái tạo. Tất cả quãng đời cũ chìm vào quá khứ, và cuộc đời người ấy hoàn toàn đổi mới. (NS)

Tuy nhiên, ta nên nhớ rằng phép lạ đổi mới hoàn toàn do ân sủng và nhân từ của Chúa chứ không phải do hành vi của con người.

Khi nào ta bằng lòng tin nhận Chúa vô điều kiện thì quyền năng của Chúa cũng sẽ được thi thố vô điều kiện cho cuộc đời ta.

Không có gì ngăn cản quyền năng của Chúa trên cuộc đời quý vị và các bạn, nếu mỗi người bằng lòng hạ mình tin nhận Chúa chân thành và mời Chúa làm chủ tâm hồn mình.

Nguyễn Sinh

Lời Hay Ý Đẹp

- **Hãy đếm những phước hạnh, đừng nhớ những tai họa.*
- **Hãy nhớ những gì ta được, đừng nhớ những gì ta mất.*
- **Hãy nhớ những điều vui, quên đi các nỗi buồn.*
- **Hãy kể những bạn thân, đừng tính có bao nhiêu kẻ thù.*
- **Hãy đếm những nụ cười, đừng tồn chứa nước mắt.*
- **Hãy nhớ những ngày mạnh khỏe mà quên đi những khi đau yếu.*
- **Hãy nhớ bao nhiêu lần ta được Chúa giải cứu hay đáp lời cầu nguyện, và hãy quên đi những thử thách và chông gai.*

Cho Một Bắt Đầu

Mặt trời đã lên cao, ánh nắng trong lành len từ ngoài vườn vào ngập căn phòng khách đang mở rộng những cánh cửa sổ, hơi lạnh không nhường bước, vội ào vào nhà, Thuận nhanh nhẹn kéo các cánh cửa kiếng để chặn bước chân của nàng đông sầu lạnh lẽo. Có được nắng ấm yếu ớt của những ngày cuối đông, Thuận định sẽ ra sau vườn dọn dẹp, cắt tỉa cây cỏ cho có nề nếp trở lại, vì hơn cả tháng qua, trời Cali trở lạnh, Thuận bỏ mặc cho mưa gió. Làm ly cà-phê nóng, đến bên cửa sổ để nhận định tình hình công việc trước khi ra vườn. Thuận ngạc nhiên khi thấy cây cối trong vườn được cắt tỉa, chăm sóc

chu đáo nên dù đông lạnh một số vẫn ra hoa, hay cố giữ màu xanh dù nhợt nhạt nên khu vườn không mang vẻ xơ xác, úa tàn của mùa đông. Thuận biết đôi bàn tay nâng niu khu vườn đã từng nâng niu, bồng ẵm chàng. Thuận vừa hãnh diện có người cha ở tuổi quá chín mươi mà vẫn khỏe mạnh, sáng suốt, chăm làm; đồng thời cũng mắc cỡ với chính mình, vì khi thời tiết trở lạnh Thuận không hề bước chân ra vườn, cũng chẳng để mắt tới, và ông cụ làm tất mà không hề có một lời kể lể.

Nghe tiếng chân nhẹ nhàng xuống cầu thang, Thuận nghĩ là ông Hiệp, nên quay hướng về phía cầu thang chờ đợi để không bỏ quên dịp cảm ơn cha. Khi thấy Thiện, Thuận vội lên tiếng khích lệ con:

- Giỏi, thứ Bảy mà con dậy sớm, đúng hẹn với ba là điều đáng khen, nhưng sao con rón rén vậy?

Thiện thành thật:

- Con rón rén vì đi ngang phòng thấy ông nội quỳ gối cầu nguyện, chắc ông rất cần sự yên tĩnh riêng với Chúa. Con thấy cũng lạ, vì thường ông cầu nguyện từ sáng sớm, sao hôm nay giờ này ông vẫn còn cầu nguyện? Hình như ông đang cầu nguyện cho con với Chi. Còn giỏi thì con cũng không biết có giỏi mãi như vậy được không, nhưng bữa nay thì dù muốn hay không con cũng phải giỏi, vì con giúp ba dọn dẹp nhà cửa để chuẩn bị cho đám cưới của con mà, nếu đám cưới Ngọc Mỹ chắc gì con đã giỏi như vậy! Với lại, ăn trưa xong, con còn qua giúp bên nhà Quỳnh Chi nữa. Ba nhớ hôm nay ba mẹ Chi mời gia đình mình qua ăn tiệc đầu năm chứ?

Thuận nheo mắt cười đồng tình với Thiện:

- Thì ra vậy, ba tưởng con trai ba giỏi thiệt. Con đến đây, nhìn ra vườn nè.

Thiện ngạc nhiên:

- Ủa, ba làm hồi nào mà vườn sau của mình sạch đẹp vậy?

- Không phải ba đâu, ông nội đó. Cha con mình thật đáng trách, khi ông nhắc, mình hẹn rày hẹn mai, dù lạnh, nhất là với tuổi già, rất sợ lạnh, vậy mà ở nhà từ từ ông làm hết. Sáng nay, nhìn mọi việc ông làm, ba mắc cỡ với chính mình, mình cần noi gương ông phải không con. Ông luôn dự trù, tính toán chuẩn bị mọi việc, ít khi nào để đến phút chót. Ba nhớ hơn ba mươi năm trước, khi ba sắp cưới vợ, ông cũng chuẩn bị nhà cửa tươm tất, mà ông còn dành thì giờ riêng với ba nữa. Bài học ông dành riêng cho ba, đã giúp suốt cuộc hôn nhân của ba mẹ. Có lẽ cha con mình cũng nên dành một buổi đi riêng với nhau, để ba kể lại bài học từ ông nội. Bây giờ thì cha con mình mua sơn, để sơn lại mấy cửa sổ và cửa ra vào.

- Làm sao sơn kịp, vì trưa con qua nhà Quỳnh Chi rồi!

- Không sao, con đi thì ba tiếp tục công việc, còn lại thì mai mốt cha con mình lại làm tiếp. Mọi chuẩn bị, cho một bắt đầu mới - cho con, đúng không?

Bãi biển mùa đông vắng lặng, không bóng người ngoại trừ hai người đàn ông thong thả nhẹ bước trên bờ cát ướt. Từng đợt sóng ào ạt kéo vào bờ, đập mạnh vào những tảng đá, tạo nên bản trường ca bất hủ của biển xanh. Xa tít ngoài khơi, một con tàu đang lướt sóng tìm về một bến bờ bình yên? Cơn gió lạnh tiến vào đất liền. Hơi lạnh ve vuốt làn da, Thuận kéo cổ áo cao lên, thấy vậy, Thiện đề nghị:

Ba lạnh thì mình về hay ra công viên đỡ lạnh hơn ở đây.

- Không sao, ba chuẩn bị đủ ấm rồi. Ba vẫn thích biển những ngày đông lạnh, một cái gì vừa xa vắng, vừa gần gũi. Mình đến ngồi bên phiến đá kia kìa.

Hai cha con vừa trải tờ báo lên mặt đá gồ ghề, Thuận tiếp:

- Con có thấy con tàu đang vượt sóng, ngoài khơi xa kia không? Có khi nào con liên hệ được con tàu đó với cuộc hôn nhân mà con sẽ đi vào không?

- Ý ba muốn nói hôn nhân như con tàu ra khơi, sẽ có những ngày thuận buồm xuôi gió và cũng có những ngày mưa gió bão bùng, hay hôn nhân như con tàu ra khơi mà bến an bình rất xa xăm biết đến ngày nào tìm được?

- Ba đồng ý có những ngày thuận buồm xuôi gió, có những lúc gặp mưa gió, nhưng đừng để những cơn bão dù lớn hay nhỏ làm đắm thuyền của con. Mỗi con tàu đều có một bến để đến, chứ đâu rong duỗi hoài được Thiện. Con có vẻ bi quan khi nghĩ đến hôn nhân nhỉ? Chuyện gì đưa con đến những ý nghĩ ấy? Giữa con và Quỳnh Chi có gì cản ba giúp không?

- Thật ra đó là những ý tưởng con đọc trên sách báo thôi. Con hy vọng với tình yêu dành cho nhau, tụi con tìm được hạnh phúc, dù bây giờ tụi con cũng thấy mình có nhiều khác biệt. Cũng như ba mẹ thôi, ba mẹ cũng có nhiều khác biệt nhưng ba mẹ vẫn hạnh phúc. Con cảm ơn ba mẹ cho anh em con sống trong gia đình êm ấm. Con với Mỹ hay nói với nhau không lẽ cả đời ba mẹ không bao giờ cãi nhau, vì chưa bao giờ anh em con chứng kiến cảnh đó trong gia đình mình, làm sao để ba mẹ luôn thuận hòa? Tụi con có hai anh em mà vẫn cãi nhau hoài, dù con rất cưng Mỹ. Hình ảnh con tàu vượt ngàn khơi lên hệ với hôn nhân có phải là bài học ông nội dạy mà ba nói với con hôm nọ không?

- Bài học ông nội dạy ba hay hơn. Có thể từ bài học của ông nội là nền tảng để ba có ý tưởng đó. Ba mẹ cũng biết hôn nhân có nhiều khó khăn lắm chứ. Con cũng biết hoàn cảnh, môi trường đời sống hai gia đình nội ngoại rất khác nhau, tính tình ba mẹ cũng rất khác. Dĩ nhiên là có đụng chạm, xung đột khi sống với nhau. Ba mẹ có giận hờn nhau nhưng chưa bao giờ cãi nhau. Những lúc buồn giận nhau mỗi người có cách riêng, mẹ thì đi ngủ hay bỏ đi chợ, ba thường ra biển ngồi suy

nghe, xét mình, điều ba mẹ thường làm là đến với Chúa trước khi ngồi lại với nhau. Khi lòng lắng xuống những xúc cảm, mình cũng dễ nghe biết điều Chúa chỉ cho mình cần sửa đổi, cần làm tốt hơn. Dĩ nhiên không dễ, có những vấn đề thảo luận mãi, mà rồi ba mẹ mỗi người vẫn giữ ý riêng. Điều quan trọng là mỗi người phải biết tôn trọng nhau. Dù như vậy, có những vấn đề ba mẹ xin Chúa cho tìm một mẫu số chung tương đối nào đó, để tránh cho các con cảnh trống đánh xuôi, kèn thổi ngược. Nhìn những con tàu vượt trùng dương, ba nghĩ hôn nhân của mình cũng giống vậy. Muốn biết sự bao la, đẹp đẽ, phong phú của đại dương con tàu phải vượt trùng dương chấp nhận những ngày biển yên, sóng lặng, những hôm mưa nắng, lẫn bão táp, con tàu tìm đến bến bờ bình yên. Con nhớ câu chuyện Chúa Giê-xu cùng vượt biển với các môn đệ và gặp bão không?

- Nhớ chứ ba. Họ gặp bão, trong khi Chúa ngủ thì họ ra sức chèo chống, đến khi họ thấy thuyền sắp chìm họ gọi Chúa dậy, Chúa bảo thì gió yên, biển lặng.

- Cũng vậy đó, con và Chi cần nhớ rằng con thuyền hôn nhân của con có ba người: Chúa Giê-xu, con và Chi. Nếu các con để Chúa Giê-xu chỉ đường thì con tránh được đá ngầm, tránh được vùng thường có bão táp, mà tìm được đường đến bến an bình. La bàn để con xem hướng đi là Thánh Kinh.

- Con và Chi cũng được học những điều tương tự ý ba trong chương trình khả đạo hôn nhân. Còn điều ông nội dạy ba là gì?

- Đố con đoán được đó.

- Khó đoán được lắm ba, vì ông nội thường có những ý ngộ, sâu sắc, hay lắm, con không biết nổi đâu.

- Trong Kinh Thánh cuộc hôn nhân đẹp mà cũng không thiếu gian nan là của ông bà Áp-ra-ham và Sa-ra. Trước ngày đám cưới ba mẹ, ông nội bảo ba đọc lại phần Thánh Kinh liên hệ đến cuộc đời ông Áp-ra-ham, từ khi Chúa gọi ông xa rời bà con, quê hương đến một vùng đất mới, vùng đất trù phú Chúa hứa ban cho ông và dòng dõi ông. Là Cơ Đốc nhân chúng ta thường được dạy hành trình đến Đất Hứa của ông Áp-ra-ham là hành trình đức tin của mỗi người trong cuộc đời, nhưng ông nội dạy ba hành trình đó giống cuộc hôn nhân, con nghĩ sao?

- Ừm, cũng có thể, vì khi lập gia đình rồi thì hôn nhân, gia đình, cuộc đời mình trộn lẫn vào nhau, nhưng dù sao thì ý tưởng ông nội hơi lạ với con. Điểm con thấy liên hệ với hành trình của ông Áp-ra-ham là đi đến một nơi mà ông không biết, nhưng ông dựa vào lời hứa của Chúa mà đi; đi vào hôn nhân mình hy vọng, ước mơ mọi sự tốt lành, nhưng mình cũng không biết ngày mai là gì, nhất là bây giờ số ly dị ngày càng tăng, ba nghĩ sao?

- Ba hiểu, con có nghĩ đi vào hôn nhân là một ơn gọi?

- Con chưa hiểu ý ba.

- Thiên Chúa tạo lập hôn nhân ban cho con người, và con người có quyền từ chối hoặc đáp ứng sự ban cho hay ơn gọi đó. Khi con đáp trả một ơn gọi, nghĩa là con bằng lòng cam kết, trả giá đi vào con đường được ban cho hay được kêu gọi. Bước vào giao ước hôn nhân, là con cam kết giữ giao ước suốt đời. Vì là ơn gọi, nên - không những con giữ với người phối ngẫu, mà còn cam kết đi trong ơn gọi với Thiên Chúa là Đấng tạo dựng nên hôn nhân nữa. Khi con hiểu vấn đề trong ơn gọi thì con mới hiểu được giá trị và mục đích của hôn nhân. Khi đọc lại cuộc đời ông Áp-ra-ham, lòng tin cậy của ông vào Thiên Chúa thật vững chắc như kim cương, và cũng chiếu sáng giống như vậy. Ông rời nơi đã an cư, lìa những ràng buộc tình cảm, từng bước, từng đoạn đường đi theo sự hướng dẫn của Thiên Chúa. Phải thành thật mà nhận rằng ông là người gần hoàn toàn về đức tin, về đức nhân từ, về những mối giao hảo với những người ông tiếp xúc; điều kỳ diệu của Thánh Kinh là vẫn ghi lại những sai trái, những lỗi lầm của ông để chúng ta hiểu rằng ông cũng là con người có nhiều sai lầm như chúng ta. Sau những sai trật đó ông được Chúa chỉ dạy và ông phải thay đổi, điều chỉnh để sống đúng vai trò Thiên Chúa ban cho ông: Người lãnh đạo gia đình, người chồng, người cha. Điểm nổi bật nhất suốt hành trình của ông Áp-ra-ham mà những người lãnh đạo gia đình cần noi gương là: ông luôn luôn lập bàn thờ cho Chúa Trời và cầu khẩn với Ngài trên mỗi nơi ông tạm dừng chân. Lập bàn thờ nói tấm lòng, tinh thần hướng đến Chúa Trời, thờ phượng Ngài. Khẩn cầu Chúa Trời nói lên từng bước đi ông xin Chúa hướng dẫn, chỉ dạy. Nếu mỗi chúng ta noi gương Áp-ra-ham trong hôn nhân, trong đời sống mình thì những điều Chúa hứa ban cho Áp-ra-ham Ngài cũng sẽ ban cho chúng ta, vì Chúa là Đấng thành tín, luôn giữ lời hứa.

- Ba à, con hiểu ý ông nội và ba, con sẽ đọc lại phần Thánh Kinh nói về ông Áp-ra-ham, con cũng xin Chúa giúp con làm giống như vậy: lập bàn thờ cho Chúa và cầu khẩn danh Ngài. Dù vậy, lắm khi con vẫn còn một nỗi lo, vì xã hội ngày nay phức tạp quá, nhiều cám dỗ, lắm áp lực, hôn nhân ngày nay đổ vỡ nhiều hơn.

Thiện, là đàn ông và sống trong xã hội này ba hiểu những cám dỗ, những áp lực từ trong lẫn bên ngoài. Các môn đệ của Chúa là những người kinh nghiệm biển cả, là những người lao động lực lưỡng, nhưng muốn bão tố yên lành để có thể ngắm trời cao, biển rộng họ làm gì? Ba khuyên con đừng đợi đến lúc đuối sức không chèo chống nổi nữa mới kêu cầu với Chúa. Mình cần làm như Áp-ra-ham trên từng bước đường, từng ngày. Chi và con cần cầu khẩn để Chúa dẫn đường, hướng dẫn các con trong từng khía cạnh của đời sống. Lúc ấy nhìn vào khu vườn hôn nhân con sẽ nói như người nam trong Nhã Ca của vua Sa-lô-môn:

*Hoa nở rộ khắp đất,
Mùa ca hát đã đến,
Tiếng chim gáy hót vang khắp quê mình.*

Hoặc ít nữa hai đứa con cũng hát như một nhạc sĩ nào đó: “Đời êm như tiếng hát của lúa đôi...”

Thiện phóng tầm nhìn hướng đến con tàu lúc này Quỳnh Chi chỉ cho chàng, bây giờ chỉ còn là điểm rất nhỏ ở chân trời. Ra khơi, một mời gọi lẫn thách thức. Biển xanh với từng cơn sóng bạc gọi mời; trời cao hứa hẹn những vùng nắng mênh mang, những đám mây du hành, những vì sao lung linh ẩn hiện, vầng trăng vằng vặc tỏa soi... Thiện choàng tay ôm bờ vai vợ, gọi mời:

- Quỳnh Chi, để bắt đầu hành trình, hai đứa mình cùng cầu nguyện nghe em...

Ái Tâm

Bài Thơ Tuyệt Cú (hay Thi hứng của Đỗ Phủ)

Sau khi từ quan, đại thi nhân Đỗ Phủ của đời Đường phiêu dạt về vùng Tứ Xuyên, ở tạm trong một căn nhà lá ngoại ô phía tây thành.

Một hôm thi nhân Sầm Tham cũng là một nhân vật nổi tiếng du ngoạn qua vùng đến thăm nhà lá của Đỗ Phủ. Vì gặp gỡ bất ngờ nên cả hai thi nhân đều rất mừng. Chủ nhân lập tức mang rượu ra khoản đãi và gọi người nhà làm cơm tiếp khách.

Nhưng vì nhà quá nghèo, bà vợ Đỗ Phủ lục hết tủ chạn, cũng chỉ tìm được có hai quả trứng gà và một cây hành lá. Bà nháy mắt báo cho chồng hay tình trạng thê thảm của nhà bếp. Nhưng ông nói: “*Quân tử nói chuyện với nhau như nước chảy, thôi thì nhà có gì ăn nấy, chúng ta cứ dùng những gì mình có sẵn với lòng thành tiếp khách là đủ rồi.*”

Lát sau, món đãi khách đầu tiên được mang ra. Món này làm bằng hai lòng đỏ trứng, giữa hai cái trứng có xen một cộng hành. Đỗ Phủ hăng hái mời bạn, miệng khẽ ngâm:

Lưỡng cá hoàng ly minh thúy liễu

(Hai cái oanh vàng kêu liễu biếc)

Sầm Tham rất phấn khởi vì được tiếp đãi rất tươi tắn và cho là tâm đầu ý hợp.

Món ăn thứ hai được bưng lên, Sầm Tham vừa thấy đã chạnh lòng. Món này làm bằng hai cái lòng trắng trứng, trông thật chán ngắt. Nhưng Đỗ Phủ đã ngâm ngay:

Nhất hàng bạch lộ thượng thanh thiên. (Một hàng cò trắng vút trời xanh)

Với thi hứng như thế hai thi nhân lại nâng chén ngon lành.

Món thứ ba chỉ là củ hành xanh, trông chẳng ra món gì cả, nhưng Đỗ Phủ nhìn thấy đã lên tiếng:

Song hàm Tây Lĩnh thiên thu tuyết.

(Nghìn năm tuyết núi song in sắc).

Món cuối cùng là một bát canh lớn, trên mặt có hai vỏ trứng gà trông như hai chiếc thuyền. Lần này Sầm Tham lên tiếng ngay:

Môn bạc Đông Ngô vạn lý thuyền.

(Muôn dặm thuyền Ngô cửa rập rình).

Tuyệt Cú là một trong những bài thơ hay của Đỗ Phủ được làm trong bữa ăn này.

Xin ghi lại bốn câu dịch:

Hai cái oanh vàng kêu liễu biếc,

Một hàng cò trắng vút trời xanh

Nghìn năm tuyết núi song in sắc,

Muôn dặm thuyền Ngô cửa rập rình.

(theo Lý Công Phùng)

Chân Trời Mới

Chủ Nhiệm & Chủ Bút:

Nguyễn Sinh

Giám Đốc Hành Chính:

Hồ Xuân Phú

Phone: 714- 758-8767

E-mail: info@vpns.com hoặc

n_sinh@yahoo.com

Câu chuyện sau cùng

“Năm nay là năm gì hả anh?”

“Năm Ất Dậu. Một năm đáng ghi nhớ.”

“Ất Dậu là năm tuổi của tôi đấy! Thế mà 60 rồi!”

“Sáu mươi năm kể từ trận đói Ất Dậu 1945.”

Mẫu đói thoại trên đây trong mấy ngày đầu xuân Ất Dậu đã được nhắc lại gần như in hệt ở nhiều nơi, tôi nghĩ như thế. Là người Việt, ít ai quên được cái Tết buồn thảm này, nhất là những người dân tỉnh Thái Bình. Cái cảnh từng khu trại bỏ hoang ở dọc sông Hồng Hà với những nấm mồ chôn sơ sài hay tập thể đã làm cho nhiều người phải nhỏ lệ.

Bạn có bao giờ bị đói chưa? Câu hỏi này sẽ có nhiều người gật đầu, nhớ lại thảm cảnh của đời mình, khi không biết tìm đâu một miếng ăn, cho bản thân và gia đình. Phải kinh nghiệm đói và không tìm đâu ra thức ăn ta mới thấu hiểu cảnh khổ của người thuộc thế hệ Ất Dậu.

Có thể là bạn chưa bao giờ bị đói, nghĩa là không có lương thực trong nhiều ngày và đợi chờ phút cuối cùng trong đói khát. Nhưng chắc bạn cũng có những cơn đói khác, không phải là đói lương thực nữa phải không?

Kinh Thánh có một đoạn như sau: *“Chúa Hằng Hữu phán: Nay, những ngày sẽ đến, là khi Ta khiến cơn đói đến trong đất. Chẳng phải đói lương thực, cũng chẳng phải khát về nước, mà là đói khát về nghe lời của Chúa Hằng Hữu. Bấy giờ người ta sẽ đi từ biển này đến biển khác, từ phương Bắc đến phương Đông; chạy đi đây đi đó để tìm Lời Chúa mà không tìm được. Trong ngày đó những gái đồng trinh đẹp đẽ và những chàng trai sẽ mòn mỏi vì khát.”* A-mốt 8:11-13.

Đây là cơn đói khát mà có khi nạn nhân không ý thức và cũng không biết tìm thỏa mãn ở đâu? Vì đây là cơn đói khát tâm linh. Khi ta đói khát tâm linh mà đáp ứng bằng vật chất thì cơn đói khát ấy vẫn còn, có khi ray rứt còn hơn nữa.

Đói khát Lời Chúa là đói khát trong tâm linh và chỉ khi nào được nghe, đọc và chiêm nghiệm lời Chúa và tin nhận thì mới hết cơn đói khát. Chân Trời Mới chỉ có mục đích mời đọc giả tiếp cận với lời Chúa để biết Chúa và tin nhận Ngài. Vì chỉ có phương pháp ấy mới làm cho tâm linh được thỏa mãn mà thôi. Quý vị có nhu cầu, xin vui lòng liên hệ với Văn Phẩm Nguồn Sống hoặc gửi điện thư theo địa chỉ đã ghi trong trang trong của tờ báo này. Chúc quý độc giả một Tết Ất Dậu trong an khang thịnh vượng và hưởng nhiều phúc lành từ Chúa ban cho.

Chân Trời Mới